

Số: 136/2024/QĐST-DS

Xuân Mộc, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 337/2024/TLST - DS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ngân hàng C.

Địa chỉ trụ sở chính: Số A, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

- Ủy quyền cho: Bà Huỳnh Thị Mỹ D - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện X.

Địa chỉ: B, Quốc lộ E, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Theo quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C.

Bà Huỳnh Thị Mỹ D ủy quyền cho:

Ông Nguyễn Minh T1 – Chức vụ: Phó giám đốc - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện X.

Địa chỉ: B, Quốc lộ E, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Theo giấy ủy quyền ngày 04/9/2024)

Bị đơn:

Bà Mai Thanh V, sinh năm 1966.

Bà Nguyễn Anh T2, sinh năm 1992.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Anh T2:

Bà Mai Thanh V, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Mai Thanh V và bà Nguyễn Anh T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C tạm tính đến ngày 20/12/2024 theo sổ vay vốn mã KH: 7094385802 và theo khế ước nhận nợ số 6600000715292580, khế ước nhận nợ số 6600000715292706 ngày 14/5/2019 số tiền 95.609.342đ (Chín mươi lăm triệu sáu trăm lẻ chín nghìn ba trăm bốn mươi hai đồng), trong đó: nợ gốc là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng); lãi trong hạn là 20.605.588đ (Hai mươi triệu sáu trăm lẻ năm nghìn năm trăm tám mươi tám đồng); lãi quá hạn là 5.003.754đ (Năm triệu không trăm lẻ ba nghìn bảy trăm năm mươi bốn đồng).

Kể từ ngày 21/12/2024 cho đến khi thi hành án xong, bà Mai Thanh V và bà Nguyễn Anh T2 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ còn phải thi hành, theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đại diện Ngân hàng C xác nhận đúng số nợ và đồng ý với đề nghị trả nợ của bà Mai Thanh V và bà Nguyễn Anh T2.

Về án phí:

Bà Mai Thanh V và bà Nguyễn Anh T2 tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 2.390.000đ (Hai triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngân hàng C không phải nộp tạm ứng án phí nên không xem xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THADS huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thảo